

Số: 1517/QĐ-LTT-CTCT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 11 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Miễn 100% học phí cho học sinh, sinh viên năm học 2016–2017
(Con thương binh, bệnh binh; Mồ côi cha, mẹ; Khuyết tật; Con của người
hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT LÝ TỰ TRỌNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1716/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2011 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1727/QĐ-GDĐT-TC ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 01/2015/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 01 năm 2015 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành “Điều lệ trường cao đẳng”;

Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015. Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015–2016 đến năm học 2020–2021;

Căn cứ Công văn số 3841/HDLĐ-SGDĐT-SLĐTBXH-STC ngày 09 tháng 11 năm 2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo – Sở Lao động Thương binh và Xã hội – Sở Tài chính Hướng dẫn liên sở về thực hiện miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh, sinh viên từ năm học 2016–2017 đến năm 2020–2021;

Căn cứ Thông báo số 1469/TB-LTT-CTCT ngày 16 tháng 11 năm 2016 của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về việc Hướng dẫn thủ tục miễn, giảm học phí từ năm học 2016–2017 đến năm học 2020–2021;

Xét đề nghị của Phó Trưởng phòng Công tác Chính trị - Học sinh Sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Miễn 100% học phí năm học 2016–2017 cho **49** học sinh, sinh viên thuộc diện: Con thương binh, bệnh binh; Mồ côi cha, mẹ; Khuyết tật; Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Những học sinh, sinh viên có tên trong danh sách được miễn 100% học phí năm học 2016–2017, nhưng vẫn phải đóng phụ thu theo qui định.

Điều 3. Các Ông (bà) Trưởng phòng, khoa, giáo viên chủ nhiệm, cố vấn học tập và những học sinh sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, CTCT.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc

**DANH SÁCH HỌC SINH SINH VIÊN ĐƯỢC MIỄN 100% HỌC PHÍ
NĂM HỌC 2016-2017**

**Đối tượng: Con thương binh, bệnh binh; Mồ côi cha, mẹ; Khuyết tật;
Con người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc, hóa học**

*(Kèm theo Quyết định số: 15A7 /QĐ-LTT-CTCT ngày 25 tháng 1 năm 2016
của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

S TT	Mã số HSSV	HỌ & TÊN	LỚP	ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC MIỄN	GHI CHÚ
1	14000579	Đàm Việt Tuấn	14CĐĐC02	Con thương binh 4/4	
2	14000395	Hoàng Văn Thanh Long	14CĐĐT01	Con bệnh binh 2/3	
3	14000769	Trương Ngọc Dũng	14CĐCK01	Con thương binh 4/4	
4	13D2010027	Phạm Khắc Duy	14CĐCK03	Con thương binh 4/4	
5	14000796	Lê Đình Thành	14CĐCK03	Con thương binh 1/4	
6	14001070	Ngô Thanh Quý	14CĐOT02	Con thương binh 2/4	
7	14000937	Trần Ngọc Huân	14CĐOT03	Con thương binh 3/4	
8	14000967	Đào Văn Tinh	14CĐOT03	Con bệnh binh 3/3	
9	13D2050269	Nguyễn Ngọc Quốc Hoàng	14CĐOT04	Con thương binh 4/4	
10	14001034	Trần Văn Phổ Văn	14CĐOT04	Con thương binh 4/4	
11	14001037	Nguyễn Hoài Yên	14CĐOT04	Con thương binh 2/4	
12	14001121	Nguyễn Thị Mộng Quỳnh	14CĐMT01	Con thương binh 4/4	
13	15001801	Hồ Ngọc Lênh	15CĐ-ĐĐT4	Con thương binh 4/4	
14	15002248	Cao Minh Lực	15CĐ-ĐĐT5	Con bệnh binh 3/3	
15	15002417	Cao Thanh Nam	15CĐ-ĐĐT6	Con thương binh 4/4	
16	15002422	Võ Nguyễn Việt	15CĐ-ĐĐT6	Con thương binh 3/4	
17	15002192	Nguyễn Văn Sang	15CĐ-ĐL2	Con thương binh 4/4	
18	15002649	Trần Quang Trung	15CĐ-CTM4	Con thương binh 3/4	
19	15001749	Hồ Thanh Tâm	15CĐ-Ô4	Con thương binh 2/4	
20	15001600	Trương Ngọc Hân	15CĐ-MTT2	Con thương binh 2/4	
21	15002126	Nguyễn Vũ Minh Thức	15CĐ-TP2	Con thương binh 2/8	
22	15002542	Phạm Di Thanh	15CĐ-TM2	Con thương binh 2/4	
23	15002217	Nguyễn Văn Tín	15CĐ-TW	Con thương binh 4/4	
24	15003541	Phạm Văn Thương	15CĐ-LTĐ	Con thương binh 4/4	
25	16001700	Nguyễn Ngọc Phi Phụng	16CĐ-ĐĐT2	Con thương binh 3/4	
26	16002402	Hoàng Trọng Vinh	16CĐ-ĐĐT5	Con thương binh 4/4	

S TT	Mã số HSSV	HỌ & TÊN	LỚP	ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC MIỄN	GHI CHÚ
27	16003788	Đỗ Khắc Huy	16CĐ-ĐĐT9	Con thương binh 4/4	
28	16002351	Khuông Thanh Minh	16CĐ-CK2	Con bệnh binh 2/3	
29	16000887	Nguyễn Tuấn Thành Đạt	16CĐ-Ô10	Con thương binh 4/4	
30	15002708	La Hồng Phước	15TN-NL	Con thương binh 3/4	
31	15002584	Trần Thiện Dũng	15TCT-QTM	Con thương binh 2/4	
32	15000036	Lê Nguyễn Hoàng Long	15TCN-QTM1	Con thương binh 4/4	
33	16000187	Nguyễn Trần Thái Bình	16TCN-QTM1	Con bệnh binh 2/3	
34	15002033	Huỳnh Thanh Tùng	15CĐN-Ô	Con bệnh binh	
35	15002511	Nguyễn Ngọc Lan Anh	15CĐN-QTD	Con thương binh 4/4	
36	14000636	Đỗ Huỳnh Đức	14CĐCK01	Mồ côi cha, mẹ	
37	14000686	Nguyễn Công Hoàng	14CĐCK02	Mồ côi cha, mẹ	
38	13D2050278	Đặng Tuấn Anh	14CĐOT04	Mồ côi cha, mẹ	
39	15001774	Trương Thị Duyên	15CĐ-MTT3	Mồ côi cha, mẹ	
40	16002982	Nguyễn Hoàng Sang	16CĐ-CK4	Mồ côi cha, mẹ	
41	16002993	Huỳnh Quang Tấn	16CĐ-CK4	Mồ côi cha, mẹ bệnh tâm thần	
42	16002050	Nguyễn Văn Minh	16CĐ-CK6	Mồ côi cha, mẹ	
43	16001164	Đoàn Khánh	16CĐ-CK7	Mồ côi cha, mẹ	
44	16002229	Nguyễn Thị Hồng Khuyển	16CĐ-MTT2	Mồ côi cha	Thuộc hộ nghèo
45	16002745	Nguyễn Phương Nghi	16CĐ-MTT2	Mồ côi cha, mẹ	
46	16002074	Nguyễn Trung Nguyên	16CĐ-CNTT4	Mồ côi cha, mẹ	
47	15001937	Nguyễn Văn Thuật	15TCT-Đ	Mồ côi cha, mẹ	
48	15000349	Lê Văn Thái	15TCN-QTM2	Khuyết tật	
49	16003283	Nguyễn Duy Hoài Thanh	16CĐ-CNTT2	Con người HĐKC bị nhiễm chất độc hóa học	
Tổng cộng:		49	HSSV	(29 TB, 06 BB, 12 MCCM, 01 KT, 01 CĐHH) - 06 Nữ	